

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc tạm giao chỉ tiêu biên chế cán bộ,  
công chức khối chính quyền địa phương (đã gồm HĐND, UBND)  
và các đơn vị sự nghiệp giáo dục phường Nam Định**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỊNH  
KHÓA II, KỲ HỌP THỨ NHẤT**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;*

*Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 370/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ;*

*Căn cứ Quyết định số 33/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc tạm giao biên chế cán bộ, công chức khối chính quyền địa phương (gồm Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã) năm 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 202/QĐ-UBND ngày 26/01/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc tạm giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước, hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên, các hội quần chúng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình và giao chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP năm 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 784/QĐ-UBND ngày 20/3/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quyết định khung số lượng về tên gọi các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;*

*Căn cứ nội dung kết luận tại Thông báo số 274-TB/ĐU ngày 24/3/2026 của Ban chấp hành Đảng bộ phường Nam Định.*

Xét tờ trình số 66/TTr-UBND ngày 25/3/2026 của Ủy ban nhân dân phường Nam Định về việc tạm giao chỉ tiêu biên chế cán bộ, công chức khối chính quyền địa phương (đã gồm HĐND, UBND) và các đơn vị sự nghiệp giáo dục phường Nam Định;

Căn cứ Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân phường và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân phường tại kỳ họp.

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quyết định tạm giao chỉ tiêu biên chế cán bộ, công chức khối chính quyền địa phương (đã gồm HĐND, UBND) và các đơn vị sự nghiệp giáo dục phường Nam Định, cụ thể như sau:

1. Biên chế cán bộ, công chức khối chính quyền địa phương (đã gồm HĐND, UBND)

*(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo).*

2. Số lượng người làm việc (viên chức) trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục (trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở) thuộc phạm vi quản lý của UBND phường.

*(Chi tiết tại Phụ lục II, III, IV kèm theo).*

### **Điều 2. Tổ chức thực hiện.**

1. Giao Ủy ban nhân dân phường tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân phường giám sát việc thực hiện Nghị quyết

3. Nghị quyết này thay thế nội dung tạm giao chỉ tiêu biên chế cán bộ, công chức khối chính quyền địa phương và các đơn vị sự nghiệp giáo dục phường Nam Định tại Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 của Hội đồng nhân dân phường Nam Định về việc tạm giao chỉ tiêu biên chế cán bộ, công chức khối chính quyền địa phương (gồm Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường); số lượng người làm việc (viên chức) hưởng lương từ ngân sách nhà nước, hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên thuộc phạm vi quản lý của UBND phường Nam Định và giao chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP năm 2026./.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường Nam Định khoá II, kỳ họp thứ nhất thông qua ngày 27/3/2026 và có hiệu lực kể từ ngày ký.

#### **Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh; (báo cáo)
- Sở Nội vụ tỉnh; (báo cáo)
- TT Đảng ủy, UBND phường;
- UBMTTQ phường;
- Đại biểu HĐND phường;
- Các phòng, ban, đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Trần Minh Thắng**

## PHỤ LỤC I

### Tạm giao chỉ tiêu biên chế cán bộ, công chức khối chính quyền địa phương (đã gồm HĐND và UBND) phường Nam Định

(Kèm theo Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 27/3/2026 của HĐND phường Nam Định)

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Tạm giao chỉ tiêu biên chế năm 2026	Ghi chú
<b>Tổng cộng (I+II+III)</b>		<b>170</b>	
<b>I</b>	<b>Hội đồng nhân dân</b>	<b>12</b>	
1	Lãnh đạo HĐND phường	1	
2	Ban Kinh tế - Ngân sách	5	
3	Ban Văn hóa - Xã hội	6	
<b>II</b>	<b>Ủy ban nhân dân</b>	<b>155</b>	
1	Lãnh đạo UBND phường	4	
2	Văn phòng HĐND & UBND phường	30	
3	Phòng Văn hóa - Xã hội	34	
4	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	32	
5	Phòng Nông nghiệp và Môi trường	34	
6	Trung tâm phục vụ hành chính công	21	
<b>III</b>	<b>Ban Chỉ huy Quân sự</b>	<b>3</b>	

**PHỤ LỤC II**  
**TẠM GIAO CHỈ TIÊU BIÊN CHẾ KHỎI MẦM NON NĂM 2026**  
*(Kèm theo Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 27/3/2026 của HĐND phường Nam Định)*

STT	Tên trường	Mức độ tự chủ	Định biên quản lý, giáo viên, nhân viên theo Thông tư 19/2023/TT-BGDĐT					Số biên chế tạm phân bổ năm 2026					Hợp đồng lao động thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022
			Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó				
				Quản lý		Giáo viên	Nhân viên		Quản lý		Giáo viên	Nhân viên	
	Cấp trường	Cấp phó						Cấp trường	Cấp phó				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
	<b>Tổng</b>		<b>475</b>	<b>12</b>	<b>24</b>	<b>415</b>	<b>24</b>	<b>471</b>	<b>12</b>	<b>33</b>	<b>414</b>	<b>12</b>	<b>0</b>
1	Mầm non 2/9 (mới)	Nhóm 4	36	1	2	31	2	36	1	3	31	1	
2	Mầm non Hoa Mai (mới)	Nhóm 4	39	1	2	34	2	39	1	3	34	1	
3	Mầm non Bình Minh (mới)	Nhóm 4	37	1	2	32	2	38	1	4	32	1	
4	Mầm non Nguyễn Du (mới)	Nhóm 4	41	1	2	36	2	41	1	3	36	1	
5	Mầm non Phương Hồng (mới)	Nhóm 4	34	1	2	29	2	35	1	4	29	1	
6	Mầm non Thống Nhất (mới)	Nhóm 4	59	1	2	54	2	60	1	4	54	1	
7	Mầm non Số 4	Nhóm 4	28	1	2	23	2	27	1	2	23	1	
8	Mầm non 8/3	Nhóm 4	46	1	2	41	2	45	1	2	41	1	
9	Mầm non Hoa Hồng	Nhóm 4	41	1	2	36	2	40	1	2	36	1	
10	Mầm non Sao Vàng	Nhóm 4	45	1	2	40	2	44	1	2	40	1	
11	Mầm non Hoa sen	Nhóm 4	30	1	2	25	2	28	1	2	24	1	
12	Mỹ Phúc	Nhóm 4	39	1	2	34	2	38	1	2	34	1	

**Ghi chú:**

- Sau sáp nhập các trường Mầm non số lượng cấp phó các đơn vị mới tạm thời phân bổ theo số có mặt (cao hơn định mức) để chờ sắp xếp, giải quyết dôi dư về đúng định mức chậm nhất sau 05 năm kể từ ngày 01/02/2026.
- Căn cứ Nghị định 111/2022/NĐ-CP, chỉ tiêu Hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP được tính tối đa 70% khoảng chênh lệch giữa định mức và số giao. Hiện tại, tỷ lệ phân bổ biên chế giáo viên tại đơn vị đã đạt mức cao (chênh lệch tổng còn thiếu 1 biên chế so với định mức), không đảm bảo điều kiện để phân bổ thêm 07 chỉ tiêu HĐLĐ thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP tính giao đối với các đơn vị tự chủ nhóm 4.

### PHỤ LỤC III

#### TẠM GIAO CHỈ TIÊU BIÊN CHẾ KHỎI TIỂU HỌC NĂM 2026

(Kèm theo Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 27/3/2026 của HĐND phường Nam Định)

Số TT	Tên trường	Mức độ tự chủ	Định biên quản lý, giáo viên, nhân viên theo Thông tư 20/2023/TT-BGDĐT					Biên chế tạm phân bổ năm 2026						Hợp đồng lao động thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP	
			Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó				CDNN chuyên ngành	CDNN chuyên môn dùng chung	
				Quản lý		Giáo viên	Nhân viên		Quản lý		Giáo viên	Nhân viên			
				Cấp trường	Cấp phó				Cấp trường	Cấp phó					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
	<b>Tổng</b>		<b>655</b>	<b>15</b>	<b>30</b>	<b>544</b>	<b>66</b>	<b>638</b>	<b>15</b>	<b>30</b>	<b>543</b>	<b>50</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	
1	Tiểu học Hùng Vương (mới)	Nhóm 3	52	1	2	44	5	52	1	2	45	4			
2	Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi (mới)	Nhóm 4	52	1	2	44	5	49	1	2	42	4	1		
3	Tiểu học Chu Văn An	Nhóm 3	62	1	2	54	5	61	1	2	54	4			
4	Tiểu học Lê Quý Đôn	Nhóm 3	43	1	2	36	4	42	1	2	36	3			
5	Tiểu học Kim Đồng	Nhóm 4	43	1	2	36	4	42	1	2	36	3			
6	Tiểu học Hồ Tùng Mậu	Nhóm 3	58	1	2	50	5	57	1	2	50	4			
7	Tiểu học Lê Hồng Sơn	Nhóm 4	33	1	2	26	4	32	1	2	26	3			
8	Tiểu học Phạm Hồng Thái	Nhóm 4	40	1	2	33	4	39	1	2	33	3			
9	Tiểu học Trần Quốc Toàn	Nhóm 3	50	1	2	42	5	48	1	2	42	3			
10	Tiểu học Nguyễn Viết Xuân	Nhóm 4	55	1	2	47	5	54	1	2	47	4			
11	Tiểu học Trần Tế Xương	Nhóm 4	30	1	2	23	4	29	1	2	23	3			
12	Tiểu học Nguyễn Tất Thành	Nhóm 3	43	1	2	36	4	42	1	2	36	3			
13	Tiểu học Lộc Vượng	Nhóm 3	30	1	2	23	4	29	1	2	23	3			
14	Tiểu học Cửa Nam	Nhóm 3	27	1	2	20	4	26	1	2	20	3			
15	Tiểu học Mỹ Phúc	Nhóm 4	37	1	2	30	4	36	1	2	30	3			

**Ghi chú:**

Căn cứ Nghị định 111/2022/NĐ-CP, chỉ tiêu Hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP được tính tối đa 70% khoảng chênh lệch giữa định mức và số giao. Hiện tại, tỷ lệ phân bổ biên chế giáo viên tại đơn vị đã đạt mức cao, không đảm bảo điều kiện để phân bổ hết được 27 chỉ tiêu HĐLĐ thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP tính giao đối với các đơn vị tự chủ nhóm 4

**PHỤ LỤC IV**  
**TẠM GIAO CHỈ TIÊU BIÊN CHẾ KHỎI THCS NĂM 2026**  
*(Kèm theo Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 27/3/2026 của HĐND phường Nam Định)*

STT	Trường	Mức độ tự chủ	Số lượng người làm việc tối đa theo định mức theo Thông tư 20/TT-BGDĐT					Biên chế tạm phân bổ năm 2026					Hợp đồng lao động thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022	
			Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó				HĐLĐ ở vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành	HĐLĐ vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung
				Quản lý		Giáo viên	Nhân viên		Quản lý		Giáo viên	Nhân viên		
				Cấp trưởng	Cấp phó				Cấp trưởng	Cấp phó				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	<b>Tổng</b>		<b>615</b>	<b>11</b>	<b>22</b>	<b>521</b>	<b>61</b>	<b>570</b>	<b>11</b>	<b>18</b>	<b>502</b>	<b>39</b>	<b>3</b>	<b>2</b>
1	THCS Tổng Văn Trân (mới)	Nhóm 3	66	1	2	57	6	63	1	2	56	4		
2	THCS Tô Hiệu	Nhóm 3	27	1	2	19	5	23	1	1	18	3		
3	THCS Phùng Chí Kiên	Nhóm 3	76	1	2	67	6	72	1	2	65	4		
4	THCS Trần Đăng Ninh	Nhóm 3	74	1	2	65	6	71	1	2	64	4		
5	THCS Lý Thường Kiệt	Nhóm 4	33	1	2	25	5	29	1	1	24	3		1
6	THCS Trần Bích San	Nhóm 3	50	1	2	42	5	47	1	2	41	3		
7	THCS Hoàng Văn Thụ	Nhóm 3	76	1	2	67	6	70	1	2	63	4		
8	THCS Hàn Thuyên	Nhóm 3	79	1	2	70	6	76	1	2	69	4		
9	THCS Lương Thế Vinh	Nhóm 3	62	1	2	53	6	60	1	2	53	4		
10	THCS Lộc Vượng	Nhóm 3	38	1	2	30	5	32	1	1	27	3		
11	THCS Mỹ Phúc	Nhóm 4	35	1	2	27	5	27	1	1	22	3	3	1

**Ghi chú:**

Căn cứ Nghị định 111/2022/NĐ-CP, chỉ tiêu Hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP được tính tối đa 70% khoảng chênh lệch giữa định mức và số giao. Hiện tại, tỷ lệ phân bổ biên chế giáo viên tại đơn vị đã đạt mức cao, không đảm bảo điều kiện để phân bổ hết được 11 chỉ tiêu HĐLĐ thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP tính giao đối với các đơn vị tự chủ nhóm 4